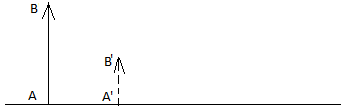
**SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TPHCM ĐỀ THI HỌC KỲ 2 NĂM HOC 2015-2016**

**TRƯỜNG THPT LONG THỚI MÔN: VẬT LÝ KHỐI 11**

**THỜI GIAN: 45 PHÚT**

1. Định nghĩa thấu kính và nêu đường đi của 3 tia sáng đặc biệt qua thấu kính mỏng?
2. Nêu điều kiện xảy ra hiện tượng phản xạ toàn phần?
3. Nêu khái niệm hiện tượng cảm ứng điện từ. Phát biểu định luật Len-xơ.
4. Chiếu tia sáng từ nước chiết suất là vào môi trường có chiết suất là n với góc tới là 250 thì thu được góc khúc xạ là 300. Tính chiết suất n của môi trường trên.
5. Một thấu kính hội tụ có tiêu cự 30cm. Một vật sáng AB đặt vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ và cách thấu kính 10cm. Xác định vị trí ảnh, tính chất và độ phóng đại của ảnh A’B’ tạo bởi thấu kính.
6. Một cuộn dây dẫn phẳng có 1000 vòng dây đặt trong từ trường đều sao cho các đường sức từ vuông góc với mặt phẳng khung. Bán kính vòng dây là 50cm. Cảm ứng từ giảm đều từ 0,5 T đến 0,2 T trong thời gian 0,05s.
   1. Suất điện động cảm ứng xuất hiện trong cuộn dây bằng bao nhiêu?
   2. Hai đầu cuộn dây nối với điện trở R = 10 Ω. Tính cường độ dòng điện qua R.
7. Bằng phương pháp vẽ hình, hãy xác định vị trí đặt thấu kính, tiêu điểm vật chính F và tiêu điểm ảnh chính F’



**HẾT**

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| **1**  **(2 đ)** | - Định nghĩa thấu kính  - Ba tia sáng đặc biệt  \* ***Nếu không có chữ “ảnh” , “vật” → trừ 0,25 đ cho mỗi ý thiếu.*** | **0,5 đ**  **0,5 đ/tia** |
| **2**  **(1,5 đ)** | - HS ghi đúng: “Ánh sáng truyền từ môi trường chiết quang sang môi trường chiết quang kém hơn” **hoặc** “n1 > n2” **hoặc** ghi đúng cả hai ý.  ***\* Lưu ý: Nếu HS ghi cả hai ý nhưng sai 1 trong 2 → không cho điểm***.  - Giải thích n  - HS ghi đúng: “góc tới lớn hơn hoặc bằng góc giới hạn” **hoặc** “” **hoặc** ghi đúng cả hai ý.  ***\* Lưu ý: Nếu HS ghi cả hai ý nhưng sai 1 trong 2 → không cho điểm***.  - Công thức tính sinigh  - Giải thích cả hai đại lượng i và igh. | **0,5 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 d**  **0,25đ** |
| **3**  **(1,5 đ)** | - Khái niệm  - Định luật Len-xơ  ***\* Lưu ý:***  ***+ HS không ghi chữ “sự biến thiên” , “chống lại” → không cho điểm.***  ***+ HS không ghi chữ “cảm ứng” trong cụm từ “từ trường cảm ứng” → trừ 0,25 đ.*** | **0,75 đ**  **0,75 đ** |
| **4**  **(1 đ)** | Công thức:  Kết quả: n = 1,127 | **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **5**  **(1,5 đ)** | ; d’ = -15 cm    Ảnh ảo, cách thấu kính 15 cm. Ảnh và vật cùng chiều. Ảnh cao gấp 1,5 lần vật.  **\*** ***Kết luận được từ 1 đến 2 ý → 0,25 đ***  ***\* Kết luận được từ 3 đến 4 ý → 0,5 đ*** | **0,25 đ/công thức**  **0,25 đ/kết quả**  **0,5 đ** |
| **6**  **(1,5 đ)** |  | **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25đ**  **0,5 đ** |
| **7**  **(1 đ)** | **-** Vẽ đúng 2 tia sáng  - Thấu kính phân kì  - Xác định **đúng** vị trí, sự đối xứng của tiêu điểm vật chính F và tiêu điểm ảnh chính F’.  ***\* Nếu thiếu mũi tên tia sáng → 0 đ*** | **0,25 đ/tia**  **0,25 đ**  **0,25 đ** |

**Thiếu/sai 1 đơn vị → trừ 0,25 đ. Không trừ quá 0,5 đ (đơn vị) trên cả bài.**